

Số: /TTr-TDXLĐT
V/v phúc đáp Văn bản số 87/STNMT-TTr
ngày 14/01/2021 của Sở Tài nguyên và
Môi trường tỉnh Thái Bình

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình

Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận được Văn bản số 87/STNMT-TTr ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Quý Sở về việc xin ý kiến hướng dẫn giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Quỳnh. Sau khi nghiên cứu, nếu không có tình tiết nào khác, Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

1. Theo Báo cáo số 167/BC-STNMT ngày 15 tháng 7 năm 2020 về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Quỳnh kèm theo Văn bản số 87/STNMT-TTr của Quý Sở có nội dung như sau:

Phần diện tích đất bà Quỳnh khiếu nại theo Bản đồ đo đạc năm 1983 (theo Chỉ thị 299/TTg) thuộc 03 thửa đất: Thửa đất số 924, diện tích 378 m², loại đất A (đất ao); thửa đất số 766, diện tích 77 m² (không ghi loại đất) và thửa đất số 767, diện tích 155 m², loại đất DR (đất rau), không có tài liệu, hồ sơ ghi tên người sử dụng 03 thửa đất này. Khi thực hiện giao đất nông nghiệp theo Quyết định số 86/QĐ-UB ngày 13 tháng 3 năm 1986 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình, thửa đất số 924 được quy giao vào đất “phân trăm, phát triển kinh tế gia đình” cho hộ ông Nguyễn Việt Ngọc (ông Ngọc là chồng bà Quỳnh), diện tích 189 m² và hộ ông Toàn (em trai ông Ngọc) 189 m² (chi tiết tại sổ giao ao 5% năm 1986 do HTX sản xuất nông nghiệp Quỳnh Lương quản lý). Năm 1993, thực hiện giao đất nông nghiệp theo Quyết định số 652/QĐ-UB ngày 17 tháng 11 năm 1993 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình (giao đất theo Nghị định số 64-CP ngày 27 tháng 9 năm 1993 của Chính phủ), phần đất nêu trên có diện tích 410 m² (do một phần chuyển thành đất giao thông) được chuyển thành đất giao cơ bản cho hộ ông Nguyễn Việt Mão (con trai ông Ngọc, bà Quỳnh), thuộc thửa 06, tờ bản đồ số 04 (bản đồ đo đạc năm 1994), chủ sử dụng (sổ mục kê) tên ông Nguyễn Việt Mão. Theo danh sách về việc chuyển thổ Xóm 4, xã Quỳnh Hồng do Thanh tra huyện Quỳnh Phụ cung cấp (thanh tra thời kỳ năm 1997-1998), phần đất nêu trên đứng tên bà Nguyễn Thị Hằng (vợ ông Nguyễn Việt Mão), diện tích đất 376 m², loại đất ao; tiền thu 900.000 đồng, tại cột loại giấy tờ đất thể hiện: CN sử dụng đất, do ông Vũ là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Quỳnh Hồng ký năm 1995.

Quá trình sử dụng, hộ ông Mão tách một phần diện tích đất chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Minh và ông Nguyễn Việt Châu (sau đó ông Châu

chuyển nhượng cho ông Vũ Đức Cường). Năm 1996, ông Nguyễn Việt Mão tiếp tục chuyển nhượng cho ông Nguyễn Trọng Thành diện tích 134 m², loại đất thổ cư (theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 27 tháng 11 năm 1996) được Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng tại Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 06 tháng 12 năm 1996. Năm 1999, ông Nguyễn Văn Minh chuyển nhượng cho ông Nguyễn Huy Mạnh diện tích 123 m² (theo Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 12 tháng 3 năm 1999) được Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng tại Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 1999.

Sau khi nhận chuyển nhượng, các hộ đã xây dựng nhà ở kiên cố (từ 02 đến 03 tầng) và sử dụng ổn định từ năm 1998 đến nay. Qua kiểm tra việc sử dụng đất của hộ bà Quý tại xã Quỳnh Hồng không trùng với các thửa đất Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng tại Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 06 tháng 12 năm 1996 và Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 1999 nêu trên.

Tháng 5 năm 2011, bà Trần Thị Quý khiếu nại việc Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ ban hành Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 06 tháng 12 năm 1996 và Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 1999 cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Bà cho rằng việc cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên là không đúng theo quy định tại Điều 30 Luật Đất đai năm 1993 và có liên quan đến việc sử dụng đất của Bà.

Ngày 31 tháng 7 năm 2012, Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ ban hành Quyết định số 1616/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Quý có nội dung: Giữ nguyên Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 06 tháng 12 năm 1996 và Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm 1999 của Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ. Khiếu nại của bà Quý là sai, việc Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại 02 quyết định nêu trên không liên quan đến đất thổ cư của gia đình Bà. Bà Quý không nhất trí, khiếu nại đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

2. Từ những tình tiết nêu trên, Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường nhận thấy:

Phần diện tích đất được Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng nêu trên có nguồn gốc của hộ ông Nguyễn Việt Mão được giao năm 1993 khi thực hiện giao đất theo Nghị định số 64-CP. Để có cơ sở xem xét, giải quyết trả lời công dân, đề nghị Quý Sở kiểm tra đối với phương án giao đất nông nghiệp năm 1993, hộ ông Nguyễn Việt Mão đã tách riêng với hộ bà Trần Thị Quý chưa. Trường hợp hộ ông Mão chưa tách riêng mà cùng trong hộ bà Quý, khiếu nại của bà Quý cần xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp hộ ông Mão được giao đất nông nghiệp năm 1993 đã tách riêng, không liên quan đến hộ bà Quý thì việc Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cho phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất (tại Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 06 tháng 12 năm 1996 và Quyết định số 35/QĐ-UB ngày 24 tháng 3 năm

1999) không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của bà Quỳ. Theo quy định tại khoản 1, Điều 32 Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 (nay là khoản 2, Điều 11 Luật khiếu nại năm 2011), nội dung đơn khiếu nại của bà Quỳ thuộc trường hợp không thụ lý giải quyết. Do đó, trường hợp này, cơ quan có thẩm quyền không thụ lý giải quyết khiếu nại của bà Quỳ mà có văn bản thông báo để bà Quỳ biết.

Trên đây là ý kiến của Thanh tra Bộ Tài nguyên và Môi trường để Quý Sở tham khảo trong quá trình tham mưu giải quyết vụ việc theo quy định./.

CHÁNH THANH TRA

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HS.

Lê Vũ Tuấn Anh